

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 157/2017/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2017 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị T1, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh B.

*Bị đơn:* Anh Đỗ Trọng T1, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T1 và anh Đỗ Trọng T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Vũ Thị T1 và anh Đỗ Trọng T1 đều thoả thuận tự nguyện ly hôn.

- *Về con chung:* Công nhận sự thoả thuận của chị Vũ Thị T1 và anh Đỗ Trọng T1 về việc giao con chung là cháu Đỗ Thị Ngọc C, sinh ngày 19/06/2007 cho chị Vũ Thị T1 chăm sóc và nuôi dưỡng.

Đối với cháu Đỗ Quang T1, sinh ngày 12/10/1999 đã trưởng thành nên các đương sự không yêu cầu xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự thoả thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng và công nợ:* Không có.

- *Về án phí:* Chị Vũ Thị T1 tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn

sơ thẩm. Xác nhận chi T1 đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2012/01106 ngày 13/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành. Hoàn trả chi T1 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- THADS huyện Thuận Thành;
- UBND xã N;
- Đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Minh Thu**